TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH LIÊM** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày: 25 - 02 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hà - Chủ tịch Hội phụ nữ huyện Thanh Liêm;

2. Ông Nguyễn Thế Quý - Cán bộ nghỉ hưu.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Vân Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T - sinh năm 1996, trú tại thôn HT, xã YB, huyện YY, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Phan Thị H1; có vợ: Lã Thị Thanh T2 và 01 con sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: Ngày 26/3/2019, Công an xã Yên Bằng - huyện Ý Yên - tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 15/4/2019, Công an xã Yên Bằng - huyện Ý Yên - tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 25/4/2019, UBND xã Yên Bằng - huyện Ý Yên - tỉnh Nam Định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn 6 tháng; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/12/2019 đến ngày 16/12/2019 chuyển tạm giam; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

* *Bị hại:* Anh Trần Văn L - sinh năm 1991 và chị Nguyễn Thị Thu T3 - sinh năm 1995; cùng cư trú: Thôn LN, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam;

Người đại diện theo ủy quyền của anh Trần Văn L: Chị Nguyễn Thị Thu T3 - sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn LN, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Cháu Nguyễn Văn B - sinh ngày 30/9/2004; có mặt;

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Văn B: Bà Nguyễn Thị B1 - sinh năm 1959; vắng mặt.

Cùng cư trú: Thôn QN, xã YK, huyện YY, tỉnh Nam Định.

* Người làm chứng:

+ Anh Phạm Mạnh Tr - sinh năm 1975; nơi cư trú: Tiểu khu LM, thị trấn KK, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh T và Nguyễn Văn B cùng một đối tượng tên Th (hiện chưa xác định được lai lịch) đều nghiện ma túy quen biết nhau. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 09/12/2019, T, B, Th gặp nhau ở khu vực chân cầu Non Nước thuộc địa phận huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Tại đây, Th rủ T, B đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền chia nhau thì T và B đồng ý. Th chuẩn bị công cụ gồm 01 kìm điện, 01 vam phá khóa, 01 lưỡi cưa sắt, 01 đoạn tuýp, 02 xà cày bằng sắt soắn một đầu dẹt để đi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T mượn chiếc điện thoại di động Masstel của B gọi điện thuê xe ô tô taxi đến đón tại khu vực chân cầu Non Nước. Sau đó, cả ba đi xe taxi đến khu vực huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam thì xuống xe đi bộ lang thang tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi cả ba đang đi trên đường QL1A hướng Ninh Bình - Hà Nam thì phát hiện nhà anh Trần Văn L ở thôn LN, xã TH, huyện TL, Hà Nam cửa khóa ngoài, trong nhà tắt điện. T liền dùng 01 đoạn tuýp sắt luồn vào giữa móc khóa cửa bẩy mạnh làm cho chiếc móc khóa bung ra. Sau đó, Th bảo B đứng ở vị trí cửa ra vào để cảnh giới còn T và Th đi vào trong nhà lục tìm tài sản. Khi vào trong nhà, T thấy 01 bộ máy vi tính để trên bàn tại gian phòng khách liền lấy 01 cây máy vi tính kê ở phía dưới gầm bàn rồi bê ra để gần cửa ra vào. Tiếp theo, T mang 02 chiếc xà cày, 01 chiếc lưỡi cưa sắt, 01 chiếc kìm điện rồi đi xuống dưới gian tầng hầm thì thấy trong ngăn tủ quần áo có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NokiaX3; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1010; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 01 ví giả da bên trong có 01 thẻ căn cước công dân, 01 Giấy phép lái xe, 01 thẻ Ngân hàng Bưu điện Liên Việt đều mang tên anh Trần Văn L. T tiếp tục cùng Th dùng xà cày cậy phá chiếc két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp để ở tầng hầm, cạnh tủ quần áo và lấy số tiền 10 triệu đồng để trong két. T cầm toàn bộ số tài sản trên rồi cùng Th đi từ dưới tầng hầm lên thì thấy tại vị trí cạnh cầu thang có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE, sơn màu đỏ-đen BKS 90B1-66..., chìa khóa vẫn cắm trong ổ khóa điện, Th mở khóa điện rồi dắt xe đi ra ngoài. Sau đó, Th điều khiển xe BKS 90B1-66... vừa trộm cắp được chở T ngồi giữa ôm cây máy vi tính, B ngồi phía sau rồi đi về hướng thành phố Phủ

Lý để tìm nơi tiêu thụ tài sản. Trên đường đi, T đưa chiếc điện thoại di động NokiaX3 cho B cầm và đưa cho Th số tiền 500.000 đồng để đổ xăng. Khi cả 3 đi đến khu vực bờ kè sông Đáy, phía sau Khách sạn 2.9 thuộc phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam thì bị lực lượng tuần tra của Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Hà Nam phát hiện thấy có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì Th để lại xe mô tô và bỏ chạy vào một ngách nhỏ ra phía đường Quốc lộ 1A tẩu thoát; T, B không xuất trình được giấy tờ tùy thân và giấy tờ chứng minh nguồn gốc xe mô tô đang điều khiển nên lực lượng tuần tra đã yêu cầu T, B đưa xe mô tô về trụ sở để làm rõ.

** Vật chứng thu giữ:*

- Thu giữ của Nguyễn Văn B 01 chiếc điện thoại di động NokiaX3; thu giữ của Nguyễn Anh T 01 xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE, BKS 90B1-66..., 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1010, 01 chiếc điện thoại di động OPPO, 01 chiếc điện thoại di động Masstel, 01 cây máy vi tính, số tiền 9.500.000 đồng và 01 ví giả da bên trong có 01 thẻ căn cước công dân, 01 Giấy phép lái xe, 01 thẻ Ngân hàng Bưu điện Liên Việt đều mang tên anh Trần Văn L.

- Quá trình khám nghiệm đã thu giữ 01 đoạn kim loại hình chữ L (dạng vam phá khóa), 01 khóa nhãn hiệu VIET TIEP, 01 tuýp kim loại dài 52cm, 01 lưỡi cưa kim loại kích thước (31x2)cm, 01 kìm cộng lực, 01 đoạn kim loại dạng thép soắn dài 35cm, 01 két sắt nhãn hiệu VIETTIEP và 01 đoạn kim loại dài 29cm.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn thu giữ:

- 01 Đăng ký xe mô tô BKS 90B1 - 66... mang tên Phạm Văn B, 01 tờ giấy A4 có nội dung anh Phạm Văn B bán xe cho anh Trần Văn L do chị Nguyễn Thị Thu Tiền (là vợ của anh L) giao .

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 12/2019/KL-ĐGTS ngày 16/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Hà Nam, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE, BKS 90B1 - 66... có giá trị 20.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1010 có giá trị 150.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động OPPO có giá trị 200.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động NokiaX3 có giá trị 50.000 đồng; 01 ví giả da có giá trị 120.000 đồng; 01 cây máy vi tính có giá trị 6.000.000 đồng; 01 khóa VIỆT TIỆP có giá trị 20.000 đồng; 01 két sắt nhãn hiệu VIỆT TIỆP có giá trị 1.650.000 đồng.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 13/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Anh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã nêu không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự - Xử phạt

Nguyễn Anh T từ 18 đến 24 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn kim loại hình chữ L (dạng vam phá khóa), 01 khóa nhãn hiệu VIET TIEP, 01 tuýp kim loại dài 52cm, 01 lưỡi cưa kim loại kích thước (31x2)cm, 01 kìm cộng lực, 01 đoạn kim loại dạng thép soắn dài 35cm và 01 đoạn kim loại dài 29cm; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - cháu Nguyễn Văn B có ý kiến: Giữa B và bị cáo có quen biết nhau, còn người tên là Th thì mới gặp lần đầu nên không biết họ tên, địa chỉ của Th ở đâu. Tối ngày 09/12/2019 Th rủ T và B đi trộm cắp tài sản thì B đồng ý và đưa điện thoại của mình cho T gọi taxi để đi trộm cắp tài sản. Nay B đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho B chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Với mục đích chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền ăn tiêu nên khoảng 21 giờ ngày 09/12/2019, Nguyễn Anh T và Nguyễn Văn B cùng một đối tượng tên Th (hiện chưa xác định được lai lịch) đã lén lút đột nhập vào nhà anh Trần Văn L ở thôn LN, xã TH, huyện TL trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE, BKS 90B1 - 66... có giá trị 20.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1010 có giá trị 150.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động OPPO có giá trị 200.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động NokiaX3 có giá trị 50.000 đồng; 01 ví giả da có giá trị 120.000 đồng; 01 cây máy vi tính có giá trị 6.000.000 đồng; 01 khóa VIỆT TIỆP có giá trị 20.000 đồng; 01 két sắt nhãn hiệu VIỆT TIỆP có giá trị 1.650.000 đồng và số tiền 10.000.000 đồng trong két sắt. Tổng trị giá tài sản là 36.520.000 đồng. Khi T, B và Th đi đến khu vực phường Hai Bà Trưng, thành

phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam để tìm nơi tiêu thụ thì bị lực lượng tuần tra của Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kiểm tra, phát hiện, lợi dụng sơ hở trong quá trình kiểm tra, Th đã bỏ chạy thoát.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, mà quyền này được pháp luật bảo vệ gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét về thân nhân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về thân nhân: Bị cáo có nhân thân xấu, có nhiều tiền sự về hành vi "Trộm cắp tài sản" nên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến yếu tố này khi lượng hình.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện và có tác dụng phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người lao động tự do, thu nhập không ổn định, nên miễn phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, chị Tiền không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 500.000 đồng trong két sắt, 20.000 đồng là trị giá chiếc khóa VIỆT TIỆP và 1.650.000 đồng là trị giá chiếc két sắt nhãn hiệu VIỆT TIỆP. Chị T3 và anh L đã nhận lại các tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Thu Tiền 01 xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE, BKS 90B1 - 66...; 01 cây máy vi tính; 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1010; 01 chiếc điện thoại di động OPPO; 01 chiếc điện thoại di động NokiaX3; 01 két sắt nhãn hiệu VIETTIEP; 01 chiếc ví giả da, 01 căn cước công dân; 01 Giấy phép lái xe; 01

thẻ Ngân hàng; 01 Đăng ký xe mô tô và số tiền 9.500.000 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với 01 đoạn kim loại hình chữ L (dạng vam phá khóa), 01 khóa nhãn hiệu VIET TIEP, 01 tuýp kim loại dài 52cm, 01 lưỡi cưa kim loại kích thước (31x2)cm, 01 kìm cộng lực, 01 đoạn kim loại dạng thép soắn dài 35cm, 01 đoạn kim loại dài 29cm là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối 01 chiếc điện thoại di động Masstel là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn B, B đưa cho T để T gọi taxi trở đi trộm cắp tài sản xác định liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6] Đối với hành vi hủy hoại chiếc khóa cửa và chiếc két sắt có tổng trị giá là 1.670.000 đồng, thiệt hại dưới 2 triệu đồng. Mặt khác, Nguyễn Anh T chưa có tiền án, tiền sự về hành vi này nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với T về tội *"Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo quy định tại Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Đối với đối tượng tên Th là người cùng Nguyễn Anh T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong ngày 09/12/2019. Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ để điều tra, xác minh nhưng đến nay chưa xác định được địa chỉ của Th. Do vậy, Hội đồng xét xử yêu cầu yêu cầu Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý theo đúng quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn B là người cùng Nguyễn Anh T và đối tượng tên Th thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, tại thời điểm vụ án xảy ra, B mới có 15 tuổi 02 tháng 09 ngày, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Căn cứ Điều 12 Bộ luật Hình sự thì B không phải chịu trách nhiệm hình sự nên Phòng CSHS - Công an tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Nguyễn Văn B là phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106; 136; 329, 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 21 (Hai mươi mốt) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/12/2019.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn kim loại hình chữ L (dạng vam phá khóa), 01 khóa nhãn hiệu VIET TIEP, 01 tuýp kim loại dài 52cm, 01 lưỡi cưa kim loại

kích thước (31x2)cm, 01 kìm cộng lực, 01 đoạn kim loại dạng thép soắn dài 35cm, 01 đoạn kim loại dài 29cm.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Masstel.

(Tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/01/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Liêm).

4. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Cảnh